

Ngày 26/06/2026



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

CUỐI NGÀY

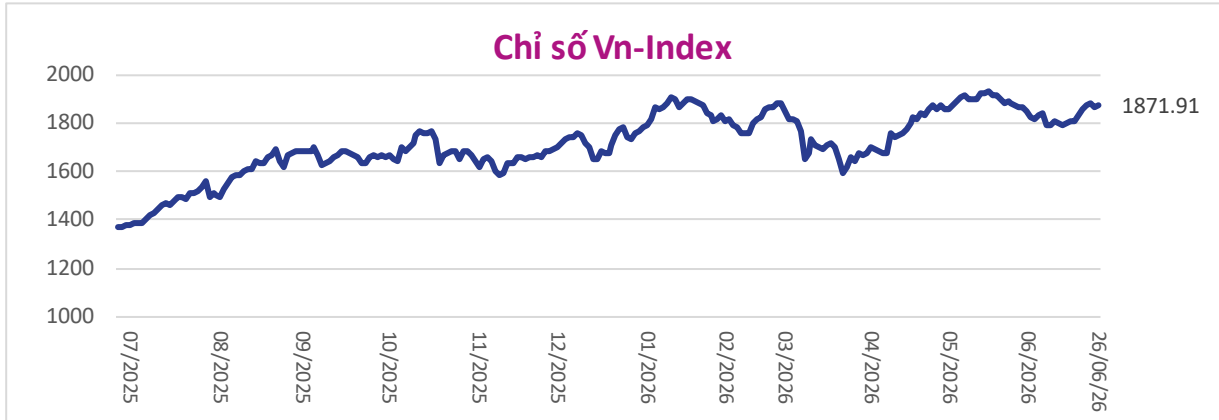


Tổng quan thị trường

1871.91

8.84

0.47%



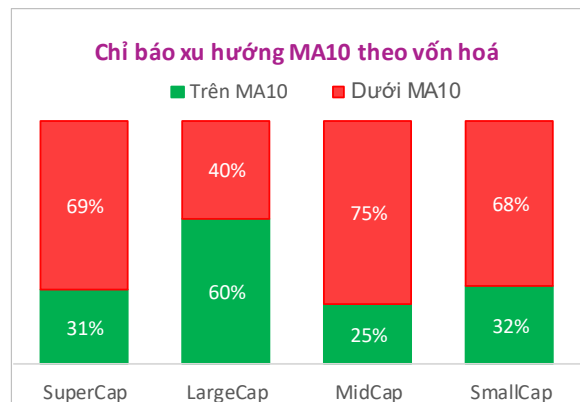
Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/06/2026, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 1871,91 điểm. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 8,84 điểm, và đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Thanh khoản của thị trường cao hơn so với phiên giao dịch trước, tuy nhiên khối lượng giao dịch vẫn thấp hơn so với trung bình 20 ngày gần đây. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VHM(+3,5%), VIC(+1,3%), trong khi đó mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: GVR(-3,0%). Diễn biến của các chỉ báo dòng tiền cho thấy: Cả hai chỉ báo dòng tiền AccDist và OBV tiếp tục trong xu hướng tăng.

Trong tháng 6/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -13.213 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -78.720 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch ngày 26/06, khối ngoại đã chuyển sang mua ròng 330 tỷ đồng.

Trên thị trường mở hôm nay, NHNN đã hút -2.552 tỷ đồng. Như vậy, NHNN đã hút ròng 3 phiên liên tiếp, cho thấy sự thận trọng trở lại trong điều hành chính sách.

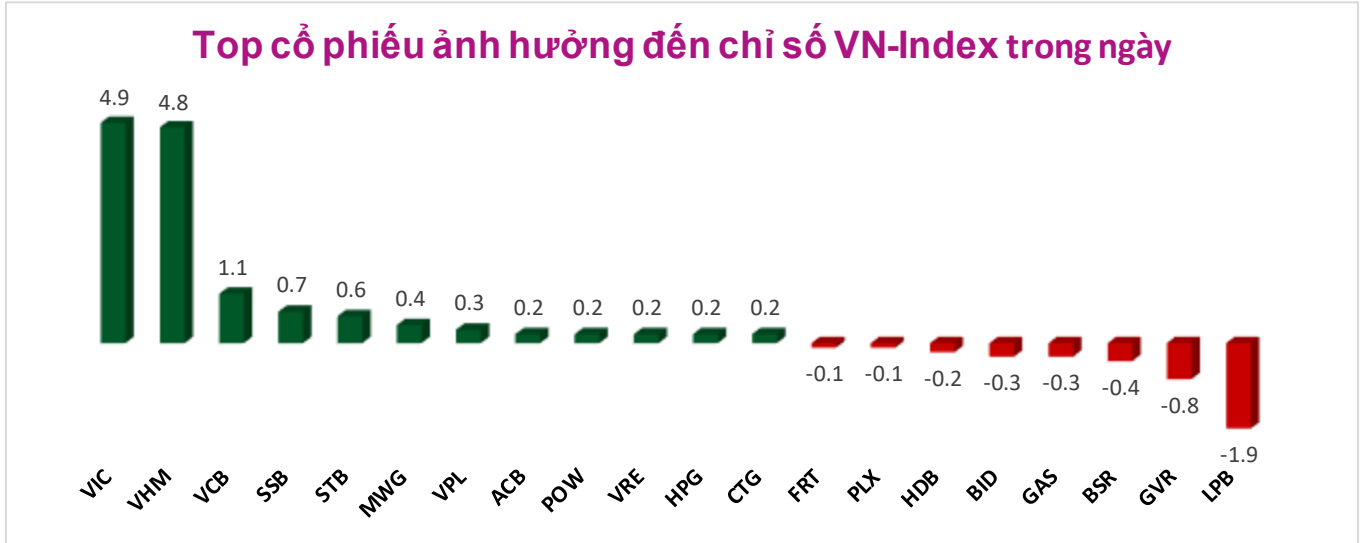
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↓	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↓
Thép ↓	Phân bón ↓	Công nghệ ↓
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↓	Cảng biển ↓
Mía đường ↓	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

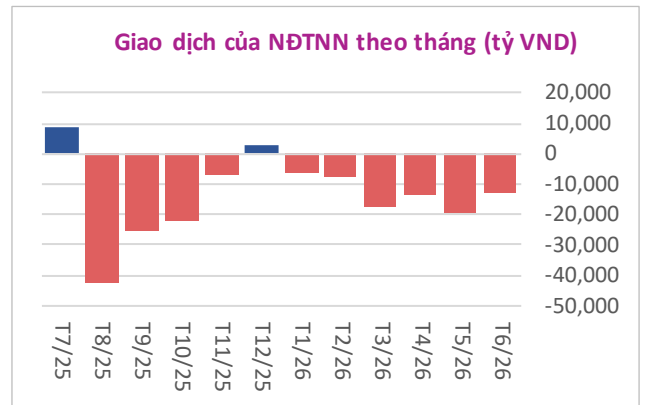
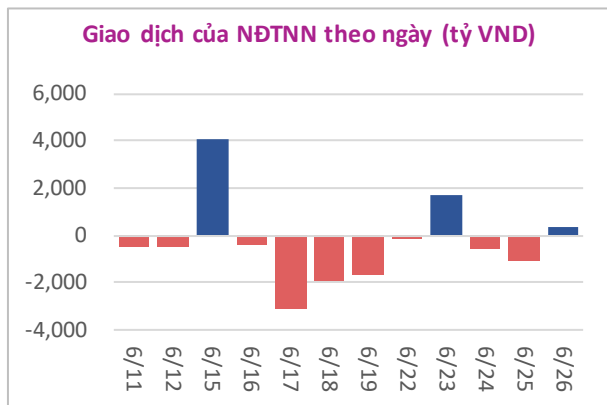


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

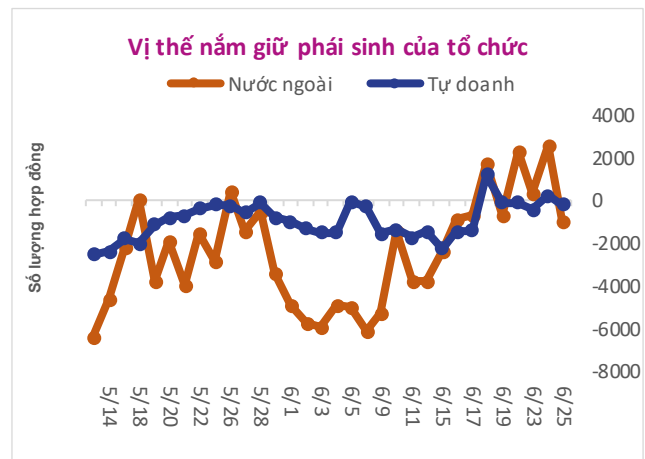
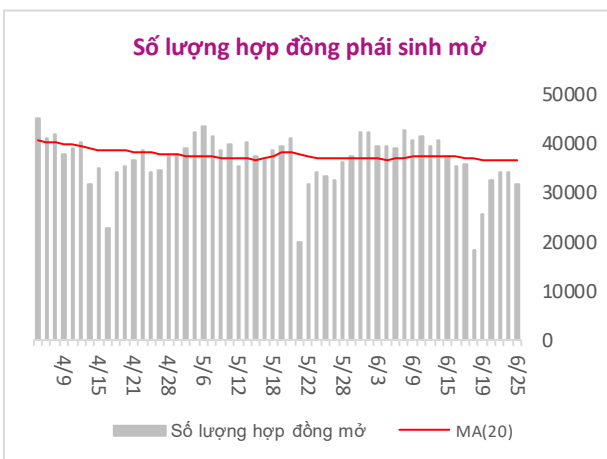
Nhóm dẫn dắt thị trường



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài

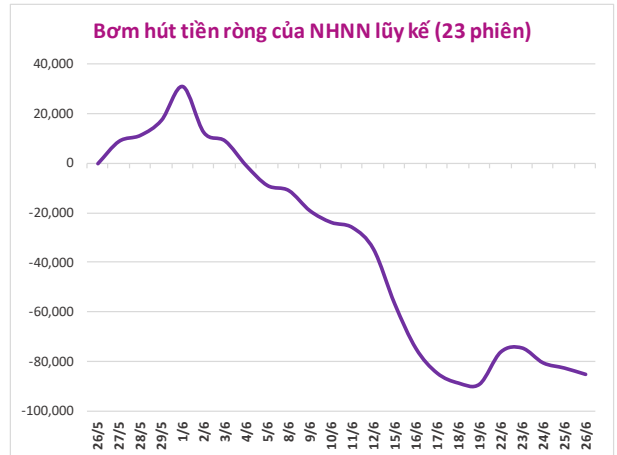
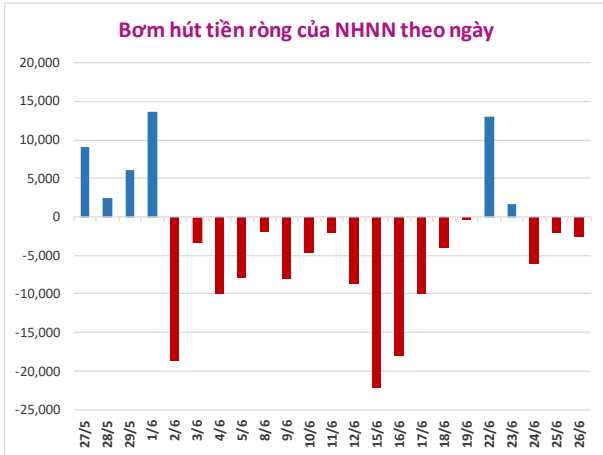


Thị trường phái sinh VN30



Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

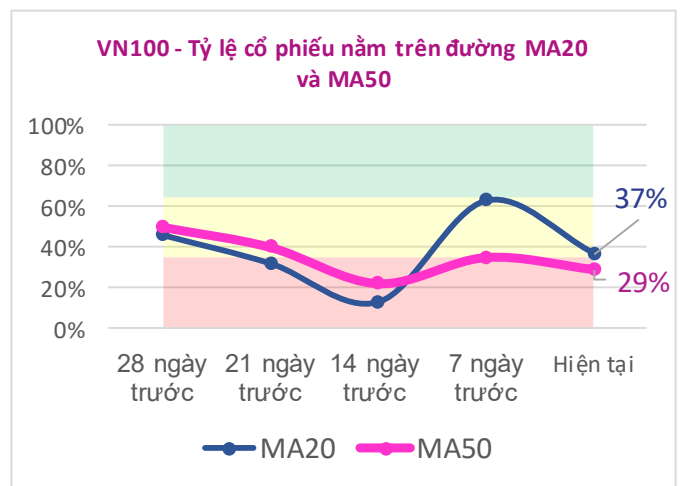
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG



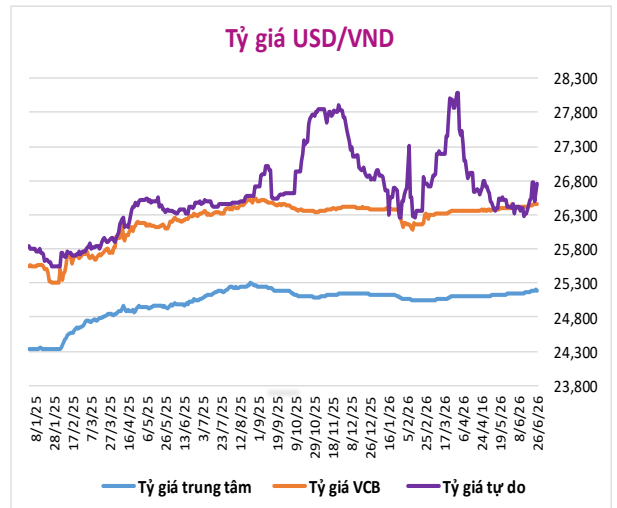
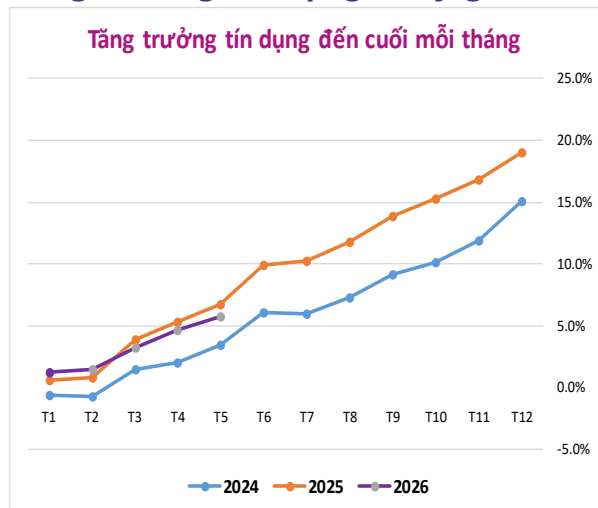
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

VIC (+36.7)	VHM (+14.5)	TCB (+4.1)	LPB (+2.8)	VPB (+1.3)
STB (+0.9)	SSB (+0.8)	ACB (+0.7)	VRE (+0.4)	PLX (-0.4)
VIX (-0.4)	GMD (-0.4)	BVH (-0.5)	PNJ (-0.5)	SSI (-0.5)
GEE (-0.6)	VPL (-1.0)	BSR (-1.7)	GAS (-2.0)	GVR (-2.4)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

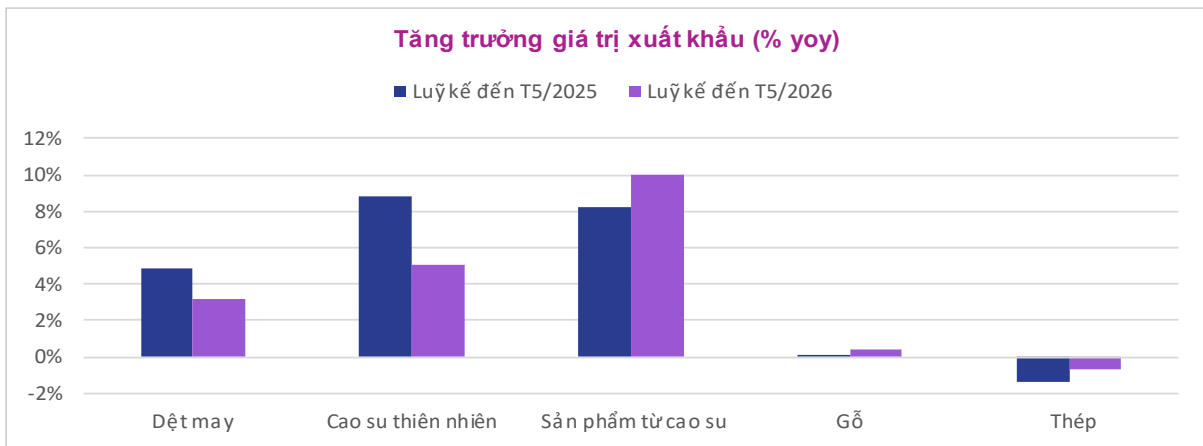


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

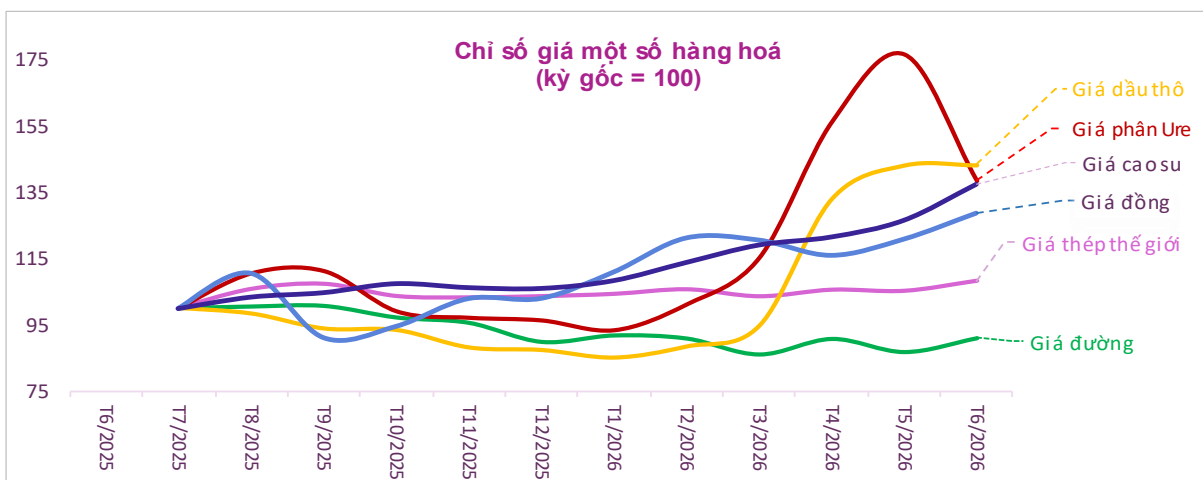
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	03/2026	04/2026	05/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	51.2	50.5	52.8	PMI duy trì trên 50 điểm, tăng so với 2 tháng trước đó, một phần nhờ nỗ lực tích trữ hàng hoá
Sản xuất công nghiệp (YoY)	6.9%	9.9%	8.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	12.1%	11.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	20.1%	22.8%	18.0%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	27.8%	35.7%	33.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	4.7%	5.5%	5.6%	Lạm phát tiếp tục tăng mạnh đáng lo ngại
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.5%	0.0%	0.10%	Tỷ giá vẫn đang bình ổn

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



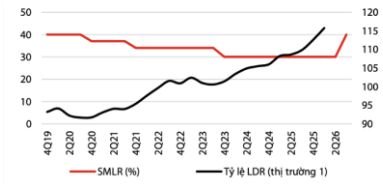
Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Thông Tư 25 Chưa Đủ Gỡ Nút Thất Thanh Khoản Toàn Diện: Điểm nhấn cốt lõi là việc nâng trần tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn lên mức 40%. Thông tư 25 mới ban hành dù mang lại một số tín hiệu hỗ trợ tâm lý ngắn hạn, nhưng được giới phân tích đánh giá là chưa đủ mạnh để giải quyết triệt để nút thắt thanh khoản hiện tại trên thị trường. Các quy định mới chủ yếu tập trung vào việc gia hạn và tạo cơ chế linh hoạt hơn cho một số nhóm đối tượng cụ thể, thay vì bơm một lượng thanh khoản lớn hoặc thay đổi bản chất dòng tiền. Áp lực đáo hạn trái phiếu và dòng vốn nghẽn tại khối bất động sản vẫn là bài toán lớn chưa có lời giải toàn diện. Do đó, thị trường tài chính nói chung và ngành ngân hàng nói riêng dự kiến sẽ tiếp tục duy trì trạng thái phân hóa và thận trọng trong giai đoạn tới. (Nguồn: vietnambiz.vn)



Nguồn: SBV, CTCK Rồng Việt ước tính

TIN QUỐC TẾ

IPO đóng băng, quy mô gọi vốn thua xa Malaysia, chuyện gì đang xảy ra với chứng khoán Hàn Quốc: Thị trường chứng khoán Hàn Quốc đang trải qua giai đoạn sụt giảm nghiêm trọng về hoạt động phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO). Quy mô gọi vốn tại quốc gia này bị thu hẹp đáng kể và rơi vào trạng thái "đóng băng", thậm chí thua xa các thị trường Đông Nam Á đang nổi lên như Malaysia.

Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ tâm lý thận trọng của giới đầu tư toàn cầu, rủi ro địa chính trị và làn sóng dịch chuyển dòng vốn sang các quốc gia có định giá hấp dẫn hơn. Việc thiếu vắng các thương vụ lớn làm giảm sức hút của dòng tiền ngoại tại Đông Á, vô tình tạo lợi thế cạnh tranh cho các thị trường khu vực (như Việt Nam, Malaysia) trong việc thu hút các quỹ đầu tư quốc tế tại cơ cấu danh mục. Đối với nhà đầu tư, đây là tín hiệu để ưu tiên theo dõi các thị trường đón nhận dòng vốn dịch chuyển, đồng thời áp dụng bộ lọc khắt khe hơn với các thương vụ IPO nội địa. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Mỹ Tuyên Bố Iran Mất Khả Năng Phong Tỏa Eo Biển Hormuz, Giá Dầu Hạ Nhiệt: Bộ trưởng Năng lượng Mỹ khẳng định Iran đã mất đi năng lực phong tỏa eo biển chiến lược Hormuz, tuyến đường vận tải dầu khí huyết mạch toàn cầu. Nhận định này dựa trên sự hiện diện quân sự áp đảo của lực lượng đồng minh và các phương án hạ tầng dự phòng tại vùng Vịnh, giúp giải tỏa mối lo đứt gãy nguồn cung tại Trung Đông.

Thông tin này ngay lập tức làm suy yếu "phí rủi ro địa chính trị", hạ nhiệt áp lực đầu cơ và thúc đẩy giá dầu thô thế giới điều chỉnh giảm. Đối với thị trường chứng khoán, xu hướng này có thể gây áp lực chốt lời ngắn hạn lên nhóm cổ phiếu dầu khí thượng nguồn. Tuy nhiên, đây lại là tín hiệu tích cực cho các ngành chịu chi phí đầu vào lớn như vận tải, logistics, hàng không và sản xuất hóa chất nhờ kỳ vọng chi phí nhiên liệu và nguyên liệu sẽ ổn định hơn trong thời gian tới. (Nguồn: vneconomy.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Chứng Khoán Mỹ ghi nhận sự phân hóa rõ rệt giữa các chỉ số cốt lõi. Áp lực bán gia tăng ở nhóm công nghệ lớn thúc đẩy đợt điều chỉnh ngắn hạn, phản ánh tâm lý thận trọng của giới đầu tư. Sức ép giảm điểm chủ yếu đến từ việc Apple và Microsoft thay đổi chiến lược giá bán thiết bị phần cứng trước áp lực chi phí linh kiện đầu vào leo thang, làm dấy lên lo ngại về biên lợi nhuận toàn ngành. Sự sụt giảm này khiến S&P 500 chịu áp lực nhẹ, đi ngang ở mức 7.357,49 điểm. Ngược lại, dòng tiền thông minh có xu hướng dịch chuyển sang các nhóm ngành phòng thủ và giá trị truyền thống như năng lượng, y tế và tài chính. Xu hướng này nâng đỡ chỉ số Dow Jones ghi nhận sắc xanh nhạt mốc 51.920,62 điểm. Song song đó, giá dầu thô bất ngờ đảo chiều tăng do những lo ngại về nguồn cung hạ tầng tại Trung Đông. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Giá Đồng USD đồng loạt bật phá leo lên mức cao nhất trong hơn một năm trở lại đây. Sức mạnh của đồng bạc xanh đến từ vai trò "hầm trú ẩn" trước bất ổn địa chính trị và kỳ vọng Fed duy trì lãi suất cao. Đà tăng này gây áp lực trực tiếp, dim đồng Euro và Yên Nhật vào chuỗi giảm sâu. Bất chấp việc một số thành viên BOJ kêu gọi tăng lãi suất để bảo vệ tỷ giá, đồng Yên vẫn chịu sức ép lớn và liên tục giao dịch quanh vùng đáy lịch sử. Sự thống trị của đồng USD đang định hình lại dòng chảy vốn toàn cầu, đồng thời kéo giá nhiều loại hàng hóa quan trọng xuống mức thấp. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Giá vàng thế giới hồi phục kỹ thuật hướng về mốc 4.000 USD/ounce sau khi chỉ số lạm phát PCE của Mỹ tăng 4,1%, đúng như dự báo. Thông tin này giúp xoa dịu áp lực thất chốt tiền tệ, khiến USD và lợi suất trái phiếu Mỹ hạ nhiệt, giải tỏa cho kim loại quý sau chuỗi ngày bị ép xuống đáy 7 tháng. Dù thị trường khởi sắc, tâm lý thận trọng vẫn hiện hữu khi quỹ ETF SPDR Gold Trust tiếp tục xả hàng mạnh mẽ. Trong nước, giá vàng biến động nhẹ theo đà thế giới, giao dịch ổn định quanh ngưỡng 143,2 triệu đồng/lượng (mua vào) và 146,2 triệu đồng/lượng (bán ra). Biên độ mua - bán vẫn được giữ ở mức rộng để quản trị rủi ro. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	51920.62	71.72	0.14
S&P 500	7357.49	-0.73	-0.01
Nasdaq	29440.32	220.27	0.75
FTSE100	10529.89	68.26	0.65
Euro Stoxx 50	6272.25	57.55	0.93
DAX	24994.83	254.47	1.03
Nikkei 225	70866.00	1691.03	2.44
Shanghai	4120.28	9.47	0.23
KOSPI	8930.30	459.28	5.42

TIN TRONG NƯỚC

Loạt doanh nghiệp trả cổ tức tiền mặt cao hơn lãi tiết kiệm ngân hàng: Báo chí thời gian gần đây ghi nhận xu hướng dòng tiền dịch chuyển mạnh sang các cổ phiếu "phòng thủ" có lợi suất cổ tức tiền mặt (Dividend Yield) vượt trội từ 6,5% đến hơn 10%, cao hơn hẳn mức lãi suất tiết kiệm ngân hàng (hiện quanh mức 5-6%). Những cái tên tiêu biểu bao gồm Nhựa Bình Minh (BMP) với tỷ lệ chia tiền mặt kỳ lục 148,6% năm 2025 mang lại lợi suất bình quân gần 10%, SCS và May Sông Hồng (MSH) dẫn đầu với lợi suất 3 năm qua đạt trên 10,6%, cùng các ông lớn sở hữu dòng tiền dồi dào, bền vững như Sabeco (SAB) và Vinamilk (VNM) (lợi suất ~6,5%). Tuy nhiên, các chuyên gia cũng lưu ý nhà đầu tư cần cân trọng với áp lực tái đầu tư mở rộng sản xuất của doanh nghiệp khi dốc cạn lợi nhuận để chia tiền, đồng thời cần theo dõi sát sao chu kỳ kinh doanh vì năng lực tạo tiền trong tương lai mới là yếu tố quyết định khả năng duy trì mức cổ tức cao này. (Nguồn: vnexpress.vn)

Thương mại toàn cầu mất trụ đỡ, Việt Nam đứng ở đâu: Hệ thống thương mại toàn cầu đang đối mặt với sự phân mảnh và rạn nứt nghiêm trọng do xu hướng bảo hộ, buộc các quốc gia phải linh hoạt tìm kiếm mạng lưới hợp tác mới dựa trên lợi ích cụ thể thay vì một luật chơi chung. Dù châu Á nói chung vẫn giữ được lợi thế thích ứng nhờ vào làn sóng đầu tư công nghệ (như AI và bán dẫn) cùng các hiệp định đa phương như CPTPP và RCEP, vị thế của Việt Nam đã có sự thay đổi lớn so với giai đoạn đầu của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Việt Nam không còn là bên hưởng lợi độc tôn từ làn sóng "Trung Quốc+1" do sự cạnh tranh gay gắt từ các nước láng giềng, đồng thời phải đối mặt với nhiều cuộc điều tra thương mại từ Mỹ và áp lực cạnh tranh hàng hóa ngay tại thị trường nội địa lẫn khu vực ASEAN. Tuy vậy, nhờ mạng lưới FTA rộng mở và việc tích hợp sâu vào chuỗi cung ứng, Việt Nam vẫn sở hữu nền tảng vững chắc để vượt qua kỳ nguyên thương mại đầy biến động và tồn kém này. (Nguồn: bbw.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (26/6/26)		
			% LNST Q3/25 (YoY)	% LNST Q4/25 (YoY)	Biên lợi nhuận ròng Q3/25	Biên lợi nhuận ròng Q4/25	ROE Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	ROA Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	Book Value	EPS		P/B	P/E
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.23	7.4	22,600
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.66	5.9	21,950
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.90	8.1	56,400
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.69	9.6	41,700
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.35	10.2	153,000
6	BSR	Đầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.01	23.4	24,250
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.79	9.5	71,600
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.45	7.5	33,600
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.67	16.1	84,500
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.70	9.4	34,750
11	DGC	Hóa chất	9.0%	-16.3%	28.6%	24.0%	20.8%	17.1%	40,566	8,397	1.18	5.7	47,750
12	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.49	15.6	39,100
13	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.56	6.9	50,400
14	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.91	15.8	74,700
15	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.76	10.7	70,800
16	GAS	Đầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.75	16.1	77,000
17	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.87	6.0	13,700
18	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.10	14.14	73,000
19	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.34	8.51	15,000
20	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.91	7.99	20,550
21	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.46	8.17	11,150
22	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.37	11.63	23,500
23	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	1.02	19.01	13,650
24	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	1.04	12.43	29,400
25	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	1.14	14.84	21,600
26	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.64	11.55	8,350
27	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.31	20.17	127,800
28	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.91	16.05	29,200
29	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.73	5.69	33,900
30	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.41	16.05	71,400
31	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.53	3807.98	39,100
32	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.48	16.31	78,500
33	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.36	23.42	50,100
34	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.87	13.56	26,450
35	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.36	5.85	22,950
36	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	2.05	8.75	50,800
37	PLX	Đầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.62	15.97	36,800
38	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.11	14.52	14,800
39	PVS	Đầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.18	10.07	37,500
40	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.70	9.40	49,200
41	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.53	24.59	21,300
42	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.92	5.24	13,650
43	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.07	7.95	50,100
44	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.32	23.39	73,700
45	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.32	9.12	33,400
46	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.92	8.31	20,100
47	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.08	8.65	75,000
48	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.25	14.58	61,400
49	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.58	4.35	11,600
50	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.35	9.30	60,100
51	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	3.32	38.87	139,500
52	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.41	12.50	56,300
53	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.18	8.71	26,750
54	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	4.31	18.70	62,600

Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
PTB	6/26/2026 11:30	Break Out	39
DBD	6/26/2026 11:30	Break Out	53.2
SCS	6/26/2026 11:30	Break Down	48.3

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.